

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2023/HS-ST

Ngày: 23 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Văn Đề;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc T, sinh năm 1982; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm X, xã HĐ, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn C, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1955; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là thứ nhất; vợ là chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hậu. Có mặt.

- Bị hại: Ông Kim Văn K, sinh năm 1950; địa chỉ: Xóm A, xã HĐ, huyện H, tỉnh Nam Định (đã chết ngày 04/02/2023).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951; địa chỉ: Xóm A, xã HĐ, huyện H, tỉnh Nam Định (là vợ ông K).

2. Anh Kim Văn C, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 3B, khu A1, phường H, Thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (là con ông K).

3. Chị Kim Thị H, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ 10, khu 3, phường H, Thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (là con ông K).

4. Chị Kim Thị B, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 10, khu 3, phường H, Thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (là con ông K).

5. Chị Kim Thị K, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 9, khu 3, phường H, Thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (là con ông K).

6. Chị Kim Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 4, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh (là con ông K).

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị H, anh Kim Văn C, chị Kim Thị H, chị Kim Thị B, chị Kim Thị K và chị Kim Thị N: Anh Lê Văn L, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 4, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn K, sinh năm 1953. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 03/02/2023, Đặng Ngọc T không có giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,778mg/lít khí thở, điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 18F7-3905 di chuyển trên đường liên xã theo hướng từ xã HP đi xã HA, huyện H. Khi đến khu vực xóm 19, xã HĐ, huyện H, Thịnh điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều xe chạy của mình nên đã xô vào xe mô tô Honda Cup 50, biển kiểm soát 29-114-K4 do ông Kim Văn K, sinh năm 1950; địa chỉ: xóm A, xã HĐ, huyện H điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Thịnh bị thương, đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu; ông K bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức – Hà Nội nhưng đã tử vong vào hồi 04 giờ ngày 04/02/2023.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 301/KL-KTHS ngày 20/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Kim Văn K do chấn thương vỡ xương hộp sọ, dập tổ chức não, chảy máu nội sọ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 139/23/TgT ngày 15/5/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Đặng Ngọc T là 11%. Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích vùng mặt do tác động với vật có cạnh gây lên, xây sát, sung nề cổ chân trái do tác động với vật tày gây nên.

Tại Bản kết luận định giá về tài sản số 34/KL - HĐĐG ngày 09/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18F7 – 3905 tại thời điểm định giá là

1.850.000 đồng, giá trị thiệt hại của xe mô tô Honda Cup 50 biển kiểm soát 29-114-K4 tại thời điểm định giá là 2.600.000 đồng.

Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra, Đặng Ngọc T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự, nhận tự chịu trách nhiệm sửa chữa chiếc xe mô tô của ông Kim Văn K bị hư hỏng và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSHH, ngày 29/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Ngọc T từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận lỗi và xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và cộng đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày, bị cáo và gia đình đã đền gia đình bị hại xin lỗi và bồi thường số tiền là 80.000.000 đồng, nay gia đình bên bị hại nhận tự chịu trách nhiệm sửa chữa chiếc xe mô tô của ông K bị hư hỏng, không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, Đặng Ngọc T khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố và thừa nhận đã phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm

phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các kết luận giám định, định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 03/02/2023. Đặng Ngọc T không có giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn 0,778mg/lít khí thở, điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 18F7-3905 có dung tích xi lanh 100cm³, di chuyển trên đường liên xã theo hướng từ xã HP đi xã HA, huyện H. Khi đến khu vực xóm 19, xã HĐ, huyện H, Thịnh điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều xe chạy của mình dẫn đến va chạm với xe mô tô Honda Cup 50, biển kiểm soát 29-114-K4 do ông Kim Văn K điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Ông K bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức – Hà Nội nhưng đã tử vong vào hồi 04 giờ ngày 04/02/2023 do chấn thương vỡ xương hộp sọ, dập tổ chức não, chảy máu nội sọ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2019. Bị cáo là người có thể chất tinh thần bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 8 và Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

8. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 260. Tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người; ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định, ...”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã điều khiển phương tiện giao thông có động cơ là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định và sau khi đã sử dụng rượu bia, khi điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường đã cẩu thả, thiếu chú ý quan sát, đi lấn sang làn đường của phương tiện đi ngược chiều, làm chết 01 người, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và đề phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối lỗi; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, nhận tự chịu trách nhiệm sửa chữa chiếc xe mô tô Honda Cup 50, biển kiểm soát 29-114-K4 của ông Kim Văn K bị hư hỏng. Do đó về trách nhiệm dân sự không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18F7-3905 là tài sản hợp pháp của bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị L; chiếc xe mô tô Honda Cup 50, biển kiểm soát 29-114-K4 là tài sản hợp pháp của ông Kim Văn K. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc xe trên cho gia đình bị cáo và gia đình bị hại là phù hợp pháp luật nên không xem xét, điều chỉnh.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Xử phạt Đặng Ngọc T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 3 năm 2023.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Ngọc T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo và Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã HĐ;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên